

Số: 43 / SKHCN

Lâm Đồng, ngày 05 tháng 6 năm 2015

## BÁO CÁO

### TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ THẬP NIÊN CHẤT LƯỢNG LẦN THỨ HAI (2006-2015)

Thực hiện văn bản số 1253/BKHCN-TĐC ngày 23/4/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tổng kết Thập niên chất lượng lần thứ Hai và tổng kết giai đoạn I Chương trình quốc gia nâng suất chất lượng và văn bản số 2434/UBND-VX ngày 12/5/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc tổng kết thập niên chất lượng lần thứ hai và kết quả giai đoạn I chương trình quốc gia nâng suất chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng báo cáo kết quả thực hiện Thập niên chất lượng lần thứ Hai như sau:

#### I. Những thành tựu đạt được

##### 1. Kết quả đạt được

1.1 Sự chuyển biến nhận thức về năng suất và chất lượng của các cấp quản lý, doanh nghiệp, người lao động, người tiêu dùng:

Trong giai đoạn 2006-2015 có 05 văn bản, chương trình liên quan đến năng suất và chất lượng đã được ban hành để tạo căn cứ pháp lý cho việc triển khai các nội dung của Thập niên chất lượng lần thứ hai.

Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đã tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, hàng hoá từ đó đã nâng cao nhận thức của các cấp quản lý, doanh nghiệp, người lao động và người tiêu dùng trong toàn tỉnh.

Trước đây số lượng doanh nghiệp trong tỉnh quan tâm đến việc nâng cao năng suất chất lượng còn hạn chế, chủ yếu là tác động một chiều của các cơ quan quản lý nhà nước đến doanh nghiệp để vận động doanh nghiệp tham gia. Tuy nhiên những năm trở lại đây, số lượng doanh nghiệp quan tâm ngày càng nhiều, các doanh nghiệp chủ động liên hệ với cơ quan quản lý nhà nước để được hướng dẫn, được đào tạo về năng suất và chất lượng, hỗ trợ áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, tiêu chuẩn cơ sở. Đồng thời, một số doanh nghiệp đã chủ động triển khai áp dụng các hệ thống quản lý mà không cần sự hỗ trợ của cơ quan quản lý nhà nước.

Trước năm 2011, đa số các doanh nghiệp tập trung vào xây dựng, áp dụng và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001; HACCP. Từ khi tỉnh bắt đầu triển khai dự án nâng cao năng suất chất lượng, số lượng các doanh nghiệp áp dụng và chứng nhận các hệ thống quản lý tăng lên đáng kể, không chỉ tập trung vào tiêu chuẩn ISO 9001, HACCP mà còn mở rộng ra các

tiêu chuẩn ISO 22000, ISO 14000, GlobalGAP, OHSAS 18001, các công cụ cải tiến năng suất chất lượng như KPIs, 5S; chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn.

Năm	Số lượt doanh nghiệp áp dụng các HTQL/CCCT	Chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy
2006	3	
2007	3	
2008	6	
2009	7	
2010	7	
2011	15	
2012	17	
2013	19	01 doanh nghiệp/01 sản phẩm
2014	30	04 doanh nghiệp/09 sản phẩm
2015	8	05 doanh nghiệp/19 sản phẩm
<b>Tổng cộng</b>	<b>115</b>	<b>10 doanh nghiệp/29 sản phẩm</b>

### 1.2 Cải thiện hệ thống pháp luật về năng suất và chất lượng:

Năm 2006, để hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ nhằm tăng cường sức cạnh tranh và hội nhập, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 về việc Phê duyệt chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2006-2010, trong đó hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng tiên bộ KHCN, đổi mới công nghệ, tiêu chuẩn chất lượng, phát triển thương hiệu, nâng cao năng lực dịch vụ kỹ thuật phục vụ doanh nghiệp.

Từ khi Luật Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá và các văn bản hướng dẫn được thông qua, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành, bổ sung, sửa đổi các văn bản để cụ thể hóa các Luật, các văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Quyết định số 69/2009/QĐ-UBND ngày 11/8/2009 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định về việc xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng, tuy nhiên đến nay tỉnh chưa xây dựng được Quy chuẩn kỹ thuật nào. Nguyên nhân do các sản phẩm của tỉnh là các sản phẩm đặc thù, một số Sở ngành được phân công quản lý chưa nhận thức đầy đủ về sự cần thiết của việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương, đồng thời năng lực để triển khai còn hạn chế.

- Quyết định số 88/2009/QĐ-UBND ngày 07/12/2009 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Triển khai Quyết định này các ngành đã thực hiện khá tốt công tác tham mưu, thông tin, tuyên truyền, tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn và kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa do ngành mình được phân công quản lý. Đến ngày 26/3/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 88/2009/QĐ-UBND để phù hợp với các văn bản hiện hành.

- Để chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ phù hợp với nhu cầu và xu hướng phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn mới, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 07/6/2011 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2011-2015, trong đó nâng mức kinh phí hỗ trợ một số dự án tới 70% giá trị dự án so với mức 30% theo Quyết định 3310/QĐ-UBND.

- Thực hiện Quyết định số 712/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 21/5/2010 về việc phê duyệt chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”, tỉnh đã ban hành Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 11/01/2012 Phê duyệt dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2012-2015”.

### *1.3 Xây dựng phong trào nâng cao năng suất của tỉnh:*

Để triển khai phong trào nâng cao năng suất chất lượng tại Lâm Đồng, tại Quyết định số 70/QĐ-UBND áp dụng cho các đối tượng tham gia dự án là các doanh nghiệp vừa và nhỏ (không có yếu tố nước ngoài) sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm chủ lực của tỉnh bao gồm chè, cà phê, rau, hoa, các sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao, thị trường xuất khẩu lớn, dịch vụ du lịch, với các mục tiêu:

- Tạo bước chuyển biến rõ rệt về năng suất và chất lượng (NSCL) các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ chủ lực nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

- Nâng cao nhận thức về năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ. Xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, phát triển mọi nguồn lực cần thiết để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ, thiết bị của doanh nghiệp trong khai thác, sơ chế, bảo quản, chế biến; ứng dụng sở hữu công nghiệp vào thực tế sản xuất, kinh doanh, có nhiều thương hiệu mạnh về sản phẩm, hàng hóa chủ lực, mở rộng thị trường, thị phần, nâng cao khả năng cạnh tranh.

- Nâng cao được nhận thức của nhiều doanh nghiệp trong tỉnh về áp dụng tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật, năng suất chất lượng, giải thưởng chất lượng; tạo dựng phong trào năng suất chất lượng cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### Các chỉ tiêu cụ thể và kết quả đạt được:

Stt	Chỉ tiêu	Kết quả
1	Khoảng 20% doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ chủ lực của tỉnh tham gia và thực hiện dự án nâng cao năng suất chất lượng.	168/884 doanh nghiệp đạt 19%
2	Đào tạo 10-15 cán bộ của các sở ngành thành chuyên gia năng suất	Đào tạo được 10 cán bộ của các sở ngành
3	Tỷ trọng đóng góp của TFP vào tăng GDP của tỉnh là 30% vào năm 2015	Việc đánh giá này chưa được thực hiện

#### 1.4 Phát triển cơ sở hạ tầng cho hoạt động năng suất và chất lượng:

Toàn tỉnh Lâm Đồng có 05 tổ chức đo lường, thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hoá đối với các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh.

Trong đó có Trung tâm Phân tích và Chứng nhận Chất lượng Sản phẩm Hàng hóa Lâm Đồng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng là đơn vị đã được công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025, ISO/IEC Guide 65, số lượng mẫu thử nghiệm tăng dần qua các năm, ngày càng mở rộng phạm vi chứng nhận và phạm vi được chỉ định chứng nhận. Đến nay Trung tâm đã được Bộ Xây dựng chỉ định chứng nhận hợp quy gạch các loại, vật liệu xây dựng; Bộ Y tế chỉ định chứng nhận hợp quy cho đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước khoáng thiên nhiên và nước đóng chai; Bộ Công thương chỉ định chứng nhận sản phẩm phân bón vô cơ. Một số kết quả hoạt động của Trung tâm này:

Năm	Thử nghiệm mẫu	Chứng nhận VietGAP	Chứng nhận hợp chuẩn	Chứng nhận hợp quy
2011	2053	1	4	
2012	2227	6		
2013	2548	18		
2014	2682	23		3
<b>Tổng</b>	<b>9510</b>	<b>48</b>	<b>4</b>	<b>3</b>

Nâng cao năng lực kiểm định, hiệu chuẩn của Phòng quản lý đo lường thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, đến năm 2015 Phòng đã được công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 về lĩnh vực khối lượng.

Ngoài ra các phòng thử nghiệm của Viện hạt nhân Đà Lạt, Trường đại học Đà Lạt, Trung tâm y tế dự phòng có đủ năng lực để thử nghiệm các mẫu phục vụ cho nghiên cứu và đáp ứng kịp thời dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân trong tỉnh.

Về cơ sở dữ liệu thông tin tiêu chuẩn đo lường chất lượng: Thường xuyên cập nhật các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và địa phương mới ban hành, đến nay đã cập nhật được 556 QCVN. Hiện tại đang quản lý 1689 tiêu

chuẩn các loại (quốc gia, quốc tế, khu vực) liên quan đến các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

*1.5 Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng và đổi mới công nghệ, xây dựng thương hiệu và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ:*

Tỉnh đã hỗ trợ xây dựng 09 thương hiệu hàng nông sản, trong đó 07 nhãn hiệu đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận độc quyền bao gồm: nhãn hiệu chứng nhận “Rau Đà Lạt”, “Hoa Đà Lạt”, “Trà B’Lao”, “Cà phê Di Linh”, “Dứa cayenne Đơn Dương” và nhãn hiệu tập thể “Chuối Laba Lâm Đồng”, “Lúa gạo Cát Tiên” và 02 nhãn hiệu đã nộp đơn đăng ký Cục Sở hữu trí tuệ xem xét cấp giấy chứng nhận là nhãn hiệu chứng nhận “Cà phê Arabica Langbiang”, nhãn hiệu chứng nhận “Diệp hạ châu Cát Tiên”.

Với các thương hiệu đã được cấp giấy chứng nhận độc quyền, hàng năm đã hỗ trợ công tác chuyên môn và một phần kinh phí thông qua các dự án hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ cho các chủ nhãn hiệu thực hiện các hoạt động quản lý và phát triển thương hiệu, tập trung cho công tác đào tạo tập huấn, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu, thực hiện các hoạt động tuyên truyền quảng bá nhãn hiệu, xúc tiến mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm.

*1.6 Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia và đạt giải thưởng chất lượng quốc gia:*

Thông qua các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động và đào tạo, tập huấn doanh nghiệp về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia hàng năm, từ năm 2006 đến nay đã hỗ trợ 17 lượt doanh nghiệp tham gia và đạt giải thưởng chất lượng quốc gia, trong đó có 01 doanh nghiệp đạt giải Vàng. Việc hỗ trợ các doanh nghiệp tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia đã góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp, uy tín và vị thế ngày càng nâng cao, cải thiện năng lực, thực tế và kết quả hoạt động của doanh nghiệp.

## **2. Đánh giá kết quả, hiệu quả đạt được**

Được sự quan tâm chỉ đạo của các Bộ ngành nên việc chấp hành các quy định trong phân công quản lý nhà nước về chất lượng hàng hoá đã được các ngành thực hiện đúng theo các quy định và từng bước đi vào nền nếp, tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, công tác kiểm soát chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường đã được các ngành quan tâm và xử lý kịp thời; đã giúp cho các tổ chức, cá nhân hiểu, chấp hành tốt hơn, góp phần ổn định, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chống gian lận thương mại và bảo vệ người tiêu dùng.

Thông qua công tác thông tin tuyên truyền đã thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp đối với nâng cao năng suất và chất lượng, qua đó đã xây dựng phong trào năng suất chất lượng của tỉnh ngày càng sâu rộng. Các doanh nghiệp đã chủ động, tích cực hơn trong việc tìm hiểu và thực hiện cải tiến năng suất và chất lượng tại đơn vị, cụ thể: Số lượng các doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến

và công cụ cải tiến năng suất chất lượng, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy tăng dần qua các năm. Doanh nghiệp ngày càng quan tâm và tham gia các lớp tập huấn về năng suất và chất lượng để nâng cao kiến thức và áp dụng thực tế tại doanh nghiệp mình. Một số doanh nghiệp sau khi tham gia các nội dung của dự án đã nâng cao năng suất và chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, cải thiện năng suất lao động thông qua việc áp dụng hệ thống quản lý và công cụ cải tiến. Số lượng mẫu thử nghiệm tăng dần qua các năm cho thấy doanh nghiệp đã ngày càng quan tâm đến chất lượng sản phẩm hàng hoá.

Công tác thanh kiểm tra, giám sát được tăng cường và có hiệu quả hơn do các ngành, các cấp đã có sự chủ động và phối hợp trong quá trình lập kế hoạch, thực hiện thanh kiểm tra và quản lý chất lượng hàng hoá được giao. Thường xuyên lấy mẫu xăng dầu, LPG, thiết bị điện, điện tử, đồ chơi trẻ em, mũ bảo hiểm, thực phẩm, nông sản, mỹ phẩm để kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa.

### **3. Các bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn triển khai Thập niên chất lượng**

Để đạt được kết quả và hiệu quả cao, các văn bản hướng dẫn Luật, văn bản chỉ đạo cần ban hành đầy đủ và kịp thời để tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các hoạt động quản lý chất lượng. Đồng thời phải có sự phối hợp thực hiện của các Sở ngành có liên quan trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện, thông tin tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra việc triển khai thực hiện của các tổ chức, cá nhân.

Hiện nay, các tổ chức đánh giá sự phù hợp, phòng thử nghiệm của tỉnh cơ bản đã đáp ứng cho các sản phẩm chủ lực của địa phương. Tuy nhiên, chưa được quy hoạch sử dụng hợp lý, đầu tư còn dàn trải, cách thức quản lý chưa phù hợp và hầu hết chưa lấy chuẩn mực chung theo phương thức công nhận năng lực còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu hiện tại của tỉnh. Do đó, cần đầu tư nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận, tổ chức thử nghiệm trên địa bàn tỉnh.

Lãnh đạo doanh nghiệp cần nhận thức đầy đủ và sâu sắc về việc nâng cao năng suất chất lượng tại doanh nghiệp mình, đồng thời cần chuẩn bị nguồn lực phù hợp để tiếp thu các kiến thức và kinh nghiệm thực hành năng suất chất lượng tiên tiến nhất. Việc nâng cao năng suất và chất lượng đòi hỏi phải có sự tham gia của tất cả mọi người trong doanh nghiệp và duy trì thường xuyên các hoạt động này để phát huy hiệu quả cao nhất.

## **II. Những mặt hạn chế, nguyên nhân và kiến nghị**

- Một số văn bản hướng dẫn và chỉ đạo của cấp trên còn chưa đầy đủ và kịp thời. Việc phân công quản lý chất sản phẩm hàng hóa của một số ngành còn tuy đã tốt hơn nhưng các đơn vị chưa chuẩn bị đủ nguồn lực để thực hiện, dẫn đến tình trạng còn gây khó khăn cho các doanh nghiệp, cụ thể như việc phân công quản lý các sản phẩm thực phẩm giữa ngành Công thương và ngành Y tế. Việc phổ biến một số văn bản pháp quy, tuyên truyền các quy định theo chức năng nhiệm vụ của một số đơn vị đến các đối tượng có liên quan còn hạn chế. Các lớp đào tạo, tập huấn về năng suất và chất lượng chưa thu hút được các doanh nghiệp quan tâm và tham gia tích cực.

- Cơ chế quản lý, chính sách hỗ trợ nâng cao năng suất chất lượng: Mức hỗ trợ cho doanh nghiệp tham gia dự án nâng cao năng suất chất lượng còn thấp, trong khi doanh nghiệp phải đối ứng thêm kinh phí để triển khai và xây dựng lại nhà xưởng cho phù hợp theo yêu cầu của tiêu chuẩn. Do đó việc vận động các doanh nghiệp tham gia dự án còn rất khó khăn, số lượng doanh nghiệp tham gia dự án chưa đạt được so với mục tiêu đã đề ra.

- Một số nhãn hiệu đã được chứng nhận chưa phát huy được vai trò của mình nên hiệu quả sau chứng nhận chưa cao, như nhãn hiệu Cà phê Di Linh, Dứa Cayenne Đơn Dương. Nguyên nhân một phần do diện tích sản xuất chưa tập trung, chủng loại chưa nhiều, sản lượng sản xuất chưa đủ lớn, sự khác biệt giữa các sản phẩm chưa rõ ràng và đặc biệt vai trò của các chủ nhãn hiệu khá hạn chế trong công tác vận động tuyên truyền, quảng bá nhãn hiệu nên sức tiêu thụ còn rất hạn chế.

- Lực lượng chuyên trách quản lý chất lượng hàng hóa của tỉnh còn mỏng, phương tiện, trang thiết bị, kinh phí còn hạn chế nên chưa kiểm soát hết các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Chuyên gia tư vấn năng suất chất lượng của tỉnh còn thiếu kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng hướng dẫn, tư vấn, chủ yếu là doanh nghiệp thuê tư vấn từ bên ngoài nên chưa tận dụng được nguồn nhân lực của địa phương.

- Năng lực các phòng kiểm nghiệm của tỉnh đối với các sản phẩm, hàng hóa như mũ bảo hiểm, đồ chơi trẻ em, xăng dầu, thiết bị điện, điện tử... còn hạn chế nên công tác kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng hàng hóa và xử lý vi phạm chưa kịp thời. Hiện nay, tại tỉnh Lâm Đồng chưa có phòng thử nghiệm trọng điểm nào đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế tại địa phương. Tổ chức đánh giá sự phù hợp của tỉnh còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp trong tỉnh.

- Nhận thức, năng lực quản lý về năng suất chất lượng của các ngành, các cấp, doanh nghiệp còn hạn chế. Nhận thức của một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa cao, chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật, đã gây ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Số lượng cơ sở sản xuất phân tán, nhỏ lẻ, manh mún nên khó kiểm soát, mức độ đảm bảo chất lượng còn thấp, khả năng cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá còn thấp và chưa đáp ứng được yêu cầu của người tiêu dùng.

- Người tiêu dùng chưa nhận thức rõ trách nhiệm, quyền lợi của mình khi sử dụng sản phẩm, hàng hóa để tự bảo vệ mình, phát hiện, tố cáo các hành vi gian lận về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Đa số các doanh nghiệp hiện nay quản lý chỉ dựa vào các kinh nghiệm có được qua quá trình sản xuất kinh doanh, chậm cập nhật và áp dụng các công cụ quản lý mới cũng như các công cụ nâng cao năng suất chất lượng. Phần lớn là các doanh nghiệp trong tỉnh có quy mô vừa và nhỏ, siêu nhỏ, chưa thực sự chủ động tìm mọi cách để nâng cao năng suất và chất lượng khi có cơ hội, do dự án năng suất và chất lượng có hỗ trợ về kinh phí nên mới tham gia.

- Việc áp dụng khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng vẫn chưa được doanh nghiệp coi trọng và đầu tư thỏa đáng... trong nhiều mối

quan tâm khác của hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh trong thời kỳ kinh tế khó khăn.

### **III. Đề xuất doanh nghiệp có thành tích xuất sắc**

Trong giai đoạn thập niên chất lượng lần thứ hai và giai đoạn I thực hiện Chương trình quốc gia Nâng suất chất lượng, trên địa bàn đã có một số đơn vị có thành tích xuất sắc trong việc chủ động, thúc đẩy nâng cao năng suất chất lượng, cụ thể như sau:

- Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar): Là doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh, phân phối dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, vật tư thiết bị y tế. Đây là doanh nghiệp đi đầu trong tỉnh về áp dụng tiên bộ khoa học vào sản xuất nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm của mình. Doanh nghiệp đã chủ động và tích cực tham gia dự án năng suất chất lượng, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của địa phương như áp dụng công cụ cải tiến năng suất chất lượng 5S, KPIs, chứng nhận các hệ thống quản lý GlobalGAP, HACCP, ISO 9001, nhà máy đạt chuẩn GMP-WHO, tham gia và đạt giải thưởng chất lượng quốc gia các năm 2008, 2012, 2013, 2014. Đồng thời doanh nghiệp cũng chủ động, tích cực tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, kỹ năng... từ đó áp dụng các kiến thức đã học được vào thực tế công việc của mình. Kết quả cho thấy doanh nghiệp ngày càng nâng cao khả năng cạnh tranh, uy tín và thương hiệu của mình trên thị trường, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Công ty CP Bình Điền Lâm Đồng: Là doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các loại phân bón vô cơ, hữu cơ vi sinh, vi lượng, các chất kích thích sinh trưởng cho cây trồng, vật nuôi; kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm phân bón, các thiết bị công nghệ sản xuất phân bón, nghiên cứu sản xuất phân bón. Doanh nghiệp luôn đứng đầu trong tỉnh thực hiện tốt việc liên kết, hỗ trợ nông dân phát triển. Doanh nghiệp đã tham gia và đạt giải thưởng chất lượng Quốc gia các năm 2011, 2012, 2013, trong đó năm 2014 Công ty đã xuất sắc nhận được Giải Vàng. Doanh nghiệp đã áp dụng và chứng nhận theo tiêu chuẩn ISO 9001, đồng thời tích cực, chủ động tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về năng suất và chất lượng để nâng cao kiến thức cho các cán bộ công nhân viên và áp dụng thực tế tại doanh nghiệp. Kết quả cho thấy doanh nghiệp ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, sản phẩm có uy tín trên thị trường, nâng cao đời sống cho người lao động, chất lượng sản phẩm ngày càng được cải thiện.

- Công ty CP Công nghệ sinh học Rừng Hoa: Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh cây giống cây mô, kinh doanh hoa tươi cắt cành, hoa tươi bảo quản, dịch vụ ăn uống... Doanh nghiệp đã áp dụng công cụ cải tiến năng suất 5S cho hoạt động ươm và trồng cây giá thể, được chứng nhận hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, OHSAS 18001. Đây cũng là một trong các doanh nghiệp tích cực tham gia các lớp tập huấn về năng suất và chất lượng, các kỹ năng quản lý. Kết quả cho thấy doanh nghiệp đã giảm chi phí sản xuất – quản lý 25% so với trước khi áp dụng, nâng cao năng suất lao động, sản phẩm được xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới (Mỹ, Nhật Bản, Trung



Quốc...), ngày càng nâng cao uy tín và thương hiệu của mình trên thị trường, góp phần vào sự phát triển của nền nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng.

- Trung Tâm Phân tích và Chứng nhận chất lượng sản phẩm hàng hoá tỉnh Lâm Đồng: Đây là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được thành lập từ năm 2011, đã có nhiều đóng góp cho việc nâng cao năng suất và chất lượng cho các doanh nghiệp trong tỉnh. Trung tâm đã được BOA công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025, ISO/IEC Guide 65, được Bộ Xây dựng chỉ định chứng nhận hợp quy gạch, vật liệu xây dựng; Bộ Y tế chỉ định chứng nhận hợp quy cho đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai; Bộ Công thương chỉ định chứng nhận sản phẩm phân bón vô cơ. Kết quả, đến nay đã đánh giá chứng nhận VietGap cho 48 đơn vị, chứng nhận hợp chuẩn cho 04 đơn vị sản xuất gạch và cà phê, chứng nhận hợp quy cho 07 doanh nghiệp sản xuất phân bón, thử nghiệm, kiểm nghiệm 9510 mẫu sản phẩm.

Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét và khen thưởng cho 04 đơn vị trên về thành tích xuất sắc trong hoạt động thúc đẩy năng suất chất lượng của tỉnh Lâm Đồng.

#### **IV. Kế hoạch tổ chức tổng kết Thập niên chất lượng lần thứ Hai của tỉnh Lâm Đồng**

Theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu tổ chức Tổng kết Thập niên chất lượng lần thứ hai và kết quả thực hiện giai đoạn I Dự án Nâng cao năng suất chất lượng tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

Thời gian: 01 ngày, dự kiến vào ngày 21 hoặc 22/7/2015.

Chủ trì: UBND tỉnh Lâm Đồng.

Chuẩn bị: Sở Khoa học và Công nghệ.

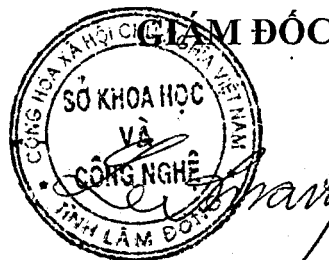
Nội dung: Tổng kết Thập niên chất lượng lần thứ hai (2006-2015) và kết quả thực hiện giai đoạn I Dự án Nâng cao năng suất chất lượng (2012-2015); khen thưởng các đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào năng suất chất lượng của tỉnh Lâm Đồng.

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá thập niên chất lượng lần hai (2006-2015) của tỉnh Lâm Đồng, Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét và tổng hợp.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ KH&CN;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu VT, CC.



*Lê Xuân Châm*